



TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI DẦU KHÍ

MỘT SỐ CHỈ TIÊU CHÍNH

Ngày phân tích :19/02/2014

THÔNG TIN CỔ PHIẾU

Mã chứng khoán	PVT
Giá ngày 19/02/2014	13,700
Giá thấp nhất 52 tuần	4,200
Giá cao nhất 52 tuần	14,000
Khối lượng trung bình 10 ngày	3,349,961
Khối lượng CPLH (triệu)	232.600
Giá trị vốn hóa thị trường (triệu)	3,186,620

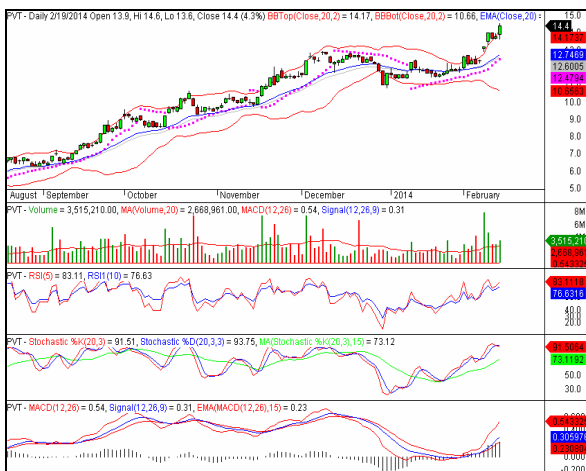
CƠ CẤU SỞ HỮU

Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (PVN)	58.40%
Ngân hàng Thương mại cổ phần Đại chúng Việt Nam	8.32%
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á Châu	3.89%
Phạm Việt Anh	0.06%
Cổ đông khác	29.39%

CHỈ SỐ CƠ BẢN

EPS	1,012
P/E	14
E/P	7%
BV (đồng)	12,070
P/BV	1.1
ROE	8%
ROA	3.2%
Beta	1.7
Giá trị nội tại	37,779

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT



Vùng giá hỗ trợ: 10-12
Vùng giá kháng cự: 14-15

NHÓM CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

Tỷ số khả năng thanh toán (lần)	2010	2011	2012	2013	2014F	TBQK
Tỷ số thanh toán hiện thời	1.68	1.93	2.02	1.37	1.37	1.61
Tỷ số thanh toán nhanh	1.60	1.87	1.97	1.33	1.34	1.56
Tỷ số cơ cấu tài chính (%)	2010	2011	2012	2013	2014F	TBQK
Tỷ số tài sản đảm bảo Nợ /VCSH	199%	221%	178%	211%	260%	221%
Tỷ số tài sản ngắn hạn / Tổng TS	32%	36%	41%	34%	35%	33%
Tỷ số nợ = Tổng nợ/ Tổng tài sản	60%	63%	58%	62%	66%	62%
Tỷ số VCSH/ Tổng nguồn vốn	40%	37%	42%	38%	33%	38%
Tỷ số hoạt động	2010	2011	2012	2013	2014F	TBQK
Vòng quay hàng tồn kho (vòng)	32	36	45	45	39	38
Số ngày vòng quay hàng tồn kho (ngày)	11	10	8	8	9	10
Vòng quay các khoản phải thu (vòng)	5	3	3	3	5	4
Số ngày vòng quay các khoản phải thu (ngày)	69	108	136	109	79	95
Vòng quay các khoản phải trả (vòng)	1	0	0	0	0	0
Số ngày vòng quay các khoản phải trả (ngày)	686	783	805	771	800	833
Chỉ tiêu tăng trưởng (%)	2010	2011	2012	2013	2014F	TBQK
Tăng trưởng doanh thu	83%	18%	7%	11%	16%	46%
Tăng trưởng lợi nhuận gộp	145%	8%	17%	22%	12%	36%
Tăng trưởng lợi nhuận sau thuế	-331%	11%	-82%	3943%	20%	-131%
Tăng trưởng tổng tài sản	21%	3%	-1%	20%	20%	8%
Tăng trưởng vốn CSH	63%	-3%	14%	8%	4%	42%
Chỉ tiêu chi phí (%)	2010	2011	2012	2013	2014F	TBQK
Chi phí bán hàng	33%	-44%	250%	25%	151%	93%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	25%	20%	77%	-23%	28%	30%
Tỷ số khả năng sinh lời (%)	2010	2011	2012	2013	2014F	TBQK
Lợi nhuận biên	1%	1%	0.2%	6.2%	6%	2%
ROA	1%	1%	0.1%	3%	3%	1%
ROE	1%	1%	0.2%	8%	10%	3%
Tỷ số giá thị trường	2010	2011	2012	2013	2014F	TBQK
BV (đồng)	10,070	9,778	11,133	12,070	13,026	10,557
EPS (đồng)	323	109	470	1,012	1,793	395
P	12,835	5,842	4,548	13,700	13,700	10,599
P/BV	1.3	0.6	0.4	1.1	1.1	1.0
P/S	1.0	0.4	0.3	0.7	0.6	0.7
P/E	39.8	53.7	9.7	13.5	7.6	78
E/P (%)	3%	2%	10%	7%	13%	4%



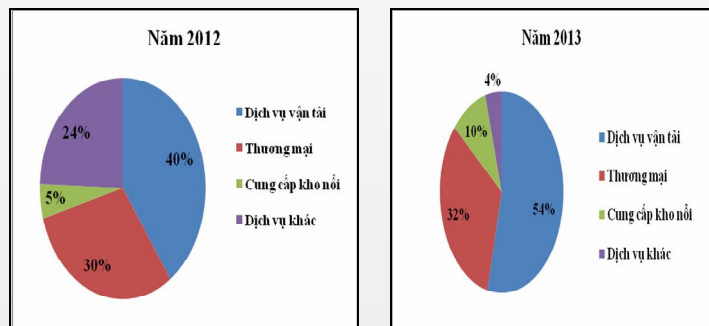
TỔNG QUAN VỀ CÔNG TY

PVT được thành lập vào năm 2002 và là công ty thành viên của Tập Đoàn Dầu Khí Việt Nam. Đến tháng 5/2007 công ty chuyển sang hình thức cổ phần và giao dịch lần đầu trên sàn chứng khoán vào tháng 12/2007. Đến nay, công ty đang quản lý 7 công ty con và 4 công ty liên kết, tất cả đều hoạt động trong lĩnh vực vận tải.

NGÀNH NGHỀ KINH DOANH VÀ CƠ CẤU DOANH THU

PVT cung cấp dịch vụ vận chuyển dầu nội địa cho nhà máy lọc dầu Dung Quất và dầu thô xuất khẩu. Hiện tại, công ty đang sở hữu đội tàu gồm 17 tàu bao gồm các loại tàu chở dầu thô, dầu thành phẩm, tàu chở Gas, LPG, hoá chất và tàu FSO.

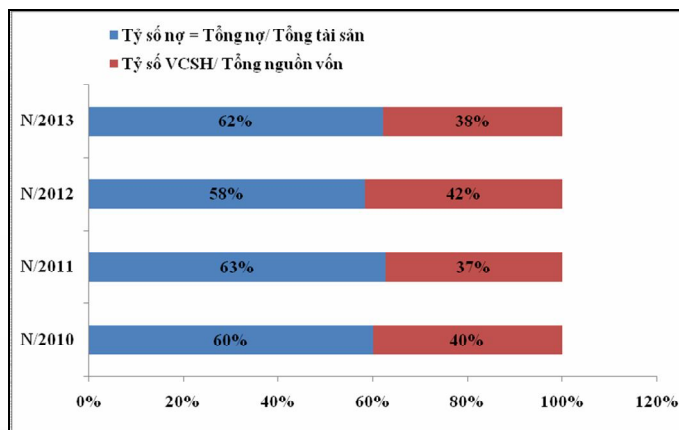
Cơ cấu doanh thu



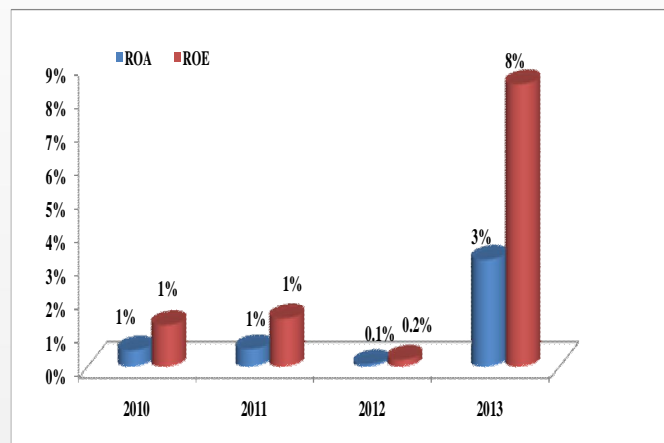
Ngoài hoạt động vận tải dầu cho PVN, PVT còn tham gia hoạt động thương mại mua bán mặt hàng LPG, xăng dầu và các hoá chất.

Năm 2013, hoạt động vận tải chiếm 54% tổng doanh thu, lĩnh vực mua bán xăng dầu, hoạt động thương mại đóng góp 32% tổng doanh thu, hoạt động kinh doanh kho nổi cho mỏ dầu chiếm 10% tổng doanh thu, còn lại là doanh thu từ các hoạt động khác như dịch vụ logistic, taxi...chiếm 4%

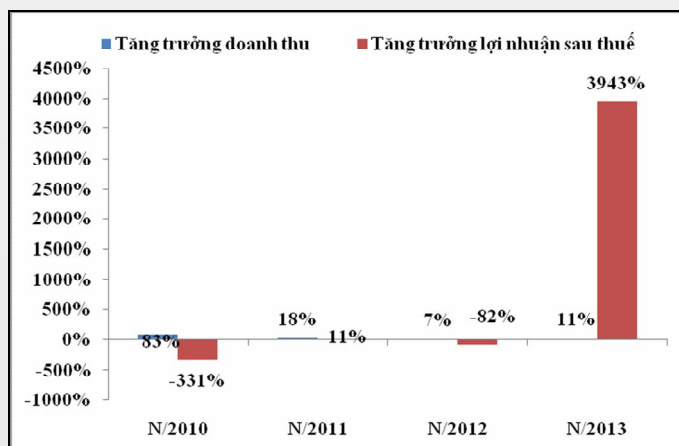
ĐỒ THỊ CƠ CẤU TÀI CHÍNH



ĐỒ THỊ KHẢ NĂNG SINH LỜI



ĐỒ THỊ TĂNG TRƯỞNG DOANH THU & LỢI NHUẬN





TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH CỦA CÔNG TY

1. Hoạt động kinh doanh

Năm 2012, PVT đạt doanh thu 4,461 tỷ đồng, tăng nhẹ 7%, lợi nhuận sau thuế đạt 109 tỷ đồng, giảm 82% so với năm 2011. Kết quả lợi nhuận sụt giảm trong năm 2012 do hoạt động tài chính bị lỗ 346 tỷ đồng, dẫn đến hoạt động thuần bị lỗ 133 tỷ đồng. với kết quả từ hoạt động chính khó khăn như trên, PVT đã thanh lý tài sản giúp công ty thu được 152 tỷ đồng khoản lợi nhuận khác và giúp PVT thoát lỗ trong năm 2012, đạt 109 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế.

Trong năm 2013, kết quả hoạt động kinh doanh có nhiều chuyển biến tích cực, doanh thu đạt 4,971 tỷ đồng, tăng 11%, lợi nhuận sau thuế đạt 235 tỷ đồng, tăng 3943% so với năm 2012. Trong năm 2013 này, công ty đã có chính sách tiết kiệm chi, cụ thể, chi phí tài chính ở mức 174 tỷ đồng, giảm 65%, chi phí quản lý doanh nghiệp ở mức 184 tỷ đồng, giảm 23% so với năm 2012. So với kế hoạch đề ra, PVT vượt 21% kế hoạch doanh thu và vượt 502% kế hoạch lợi nhuận sau thuế.

2. Đầu tư và phát triển

Hiện tại, nhà máy lọc dầu Dung Quất đạt 6.5 triệu tấn dầu thô/năm và sẽ được nâng công suất lên mức 10 triệu tấn/ năm từ năm 2015 -2018. Bên cạnh Dung Quất thì các nhà máy lọc dầu khác như Nghi Sơn, Vũng Rô.....Vì vậy PVT sẽ mở rộng đội tàu nhằm nâng công suất vận chuyển. Cụ thể, công ty đang triển khai dự án hoán cải tàu 105,000 DWT thành tàu FSO, dự kiến sẽ đưa vào sử dụng vào đầu năm 2015.

3. Khả năng cạnh tranh của Công ty

Hiện nay PVT đang là đơn vị vận tải có năng lực đội tàu chở hàng lỏng lớn nhất Việt Nam, PVT được xếp thứ 4 trong lĩnh vực vận tải hậu cần, đứng sau Tổng công ty Hàng Không Việt Nam, Tổng Công ty Đường Sắt Việt Nam và Tổng công ty Tân Cảng Sài Gòn.

PVT vận chuyển 100% dầu thô đầu vào và 50% dầu thành phẩm đầu ra cho nhà máy lọc dầu Dung Quốc. Với thị phần xuất khẩu, sản lượng vận chuyển của PVT đang chiếm 30% sản lượng dầu thô xuất khẩu. Như vậy, với vị thế là thành viên của PVN nên PVT đang chiếm thị phần lớn và cũng là doanh nghiệp vận chuyển dầu thô duy nhất trong nước.

TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH CỦA CÔNG TY

1. Khả năng thanh toán

Khả năng thanh toán của PVT rất ổn định và an toàn trong 3 năm qua. Năm 2013 tỷ số thanh toán hiện thời đạt 2.02 lần và tỷ số thanh toán nhanh đạt 1.97 lần, tỷ lệ này không thay đổi nhiều so với năm 2012. Như vậy, khả năng thanh toán nợ ngắn hạn được đảm bảo an toàn

2. Cơ cấu tài chính

Năm 2012, nợ chiếm tỷ lệ 178% trên vốn chủ sở hữu so với năm 2013 tăng lên 211%, cho thấy công ty sử dụng đòn bẩy tài chính cao. Năm 2012 nợ chiếm 58% tổng tài sản so với năm 2013 tăng lên 62%. Như vậy, tỷ lệ nợ của công ty đang ở mức tương đối cao, tuy nhiên chủ yếu là vay nợ dài hạn.



Tính đến cuối năm 2013, vay nợ dài hạn ở mức 3,538 tỷ đồng, tăng 18%, vay nợ ngắn hạn ở mức 764 tỷ đồng, giảm 19% so với năm 2012. Do đó, mặc dù tỷ lệ nợ tăng nhưng PVT vẫn đảm bảo khả năng thanh toán nợ an toàn.

3. Tỷ số hoạt động

Năm 2013, vòng quay tồn kho đạt 45 vòng ứng với 8 ngày, tương đương với năm 2012. Cho thấy tiến độ luân chuyển tồn kho trong năm 2013 rất nhanh và ổn định, chính sách bán hàng tốt

Năm 2012, vòng quay phải thu đạt 2.7 vòng ứng với 136 ngày so với năm 2013 tăng lên 3.3 vòng ứng với 109 ngày cho thấy năm 2013 công tác thu nợ được đẩy nhanh hơn so với năm 2012. Tuy nhiên, nhìn chung công nợ của công ty vẫn còn chậm

Năm 2013, vòng quay phải trả đạt 0.5 vòng ứng với 771 ngày, tốc độ này không biến động mạnh so với năm 2012 cho thấy tình hình thanh toán nợ của PVT chưa được cải thiện nhiều trong năm 2013.

4. Tăng trưởng

Năm 2013, tổng tài sản đạt 9,545 tỷ đồng tăng 20%, vốn chủ sở hữu đạt 3,618 tỷ đồng tăng 8% so với năm 2012. Năm 2013, công ty vay nợ nhằm tài trợ tài sản dài hạn, cụ thể tài sản cố định ở mức 5,589 tỷ đồng, tăng 35% so với năm 2012. PVT đang sở hữu dòng tiền dồi dào và ổn định, tính đến cuối năm 2013, PVT hiện đang có 1,510 tỷ đồng tiền và các khoản tương đương tiền, tăng 39% so với năm 2012. Qua đó cho thấy tình hình tài chính của công ty khá lành mạnh.

6. Khả năng sinh lời

Các tỷ suất sinh lời trên tài sản ROA và tỷ suất sinh lời trên vốn chủ sở hữu ROE của công ty các năm qua ở mức thấp và đang chuyển biến theo hướng tích cực. Năm 2012, tỷ suất ROA đạt 1% so với năm 2013 đạt 3%, tương tự tỷ suất ROE năm 2012 đạt 0.2% so với năm 2013 đạt 8%, cho thấy lợi nhuận đạt được trong năm 2013 tương đối khả quan.

PHÂN TÍCH SWOT

Điểm mạnh:

- PVT sở hữu đội tàu có năng lực vận chuyển hàng lỏng lớn nhất trong nước.
- Chiếm thị phần lớn và là doanh nghiệp độc quyền vận chuyển dầu thô cho PVN.

Điểm yếu

- Mặc dù khả năng thanh toán đang ở mức an toàn nhưng nhìn chung thì PVT sử dụng nợ vay cao nên chi phí lãi vay là mối đáng lo ngại khi có sự biến động của lãi suất.

Cơ hội:

- Nhà máy lọc dầu Dung Quất sẽ nâng công suất từ 6.5 triệu tấn/năm lên 10 triệu tấn/năm trong giai đoạn 2015 -2018. Do đó nhu cầu vận chuyển dầu của PVT sẽ tăng mạnh trong những năm sau.

Thách thức

- Hoạt động kinh doanh chịu nhiều rủi ro như sự biến động tỷ giá, giá cước vận tải và giá dầu thế giới.

Hiện nay, cung và cầu trong ngành vận tải biển vẫn đang ở mức chênh lệch. Tính đến cuối năm 2013, phân khúc tàu chở dầu cỡ trên 25,000 DWT có mức tăng trưởng khoảng 3.2% số lượng tàu, tương ứng tăng 3.4% tổng trọng tải.



- Trong khi đó kinh tế thế giới đang hồi phục trên đà yếu ớt, thị trường vận tải biển chỉ mới hồi phục từ nửa cuối 2013, do đó, vẫn còn nhiều khó khăn cho ngành này.

Nhận xét: PVT được xem là doanh nghiệp sáng giá trong ngành vận tải biển hiện nay, công ty có nhiều lợi thế cạnh tranh so với các doanh nghiệp cùng ngành đang niêm yết trên sàn. Xét thấy kết quả kinh doanh của PVT trong năm 2013 rất mỹ mãn, doanh thu và lợi nhuận đều tăng trưởng cao, tình hình tài chính lành mạnh. Vì vậy, đây là cổ phiếu đáng quan tâm, tuy nhiên giá cổ phiếu đã tăng mạnh trong thời gian qua, do đó nhà đầu tư cần theo dõi thêm diễn biến mua bán trên sàn giao dịch cũng như lựa chọn thời điểm để tham gia.



KHUYẾN CÁO:

Nội dung báo cáo nhanh mã cổ phiếu là do Công ty Cổ phần Chứng khoán Phương Nam (PNS) cung cấp chỉ mang tính chất tham khảo. Mặc dù mọi thông tin đều được thu thập từ các nguồn tin đáng tin cậy, nhưng PNS không đảm bảo tuyệt đối độ chính xác của thông tin và không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ vấn đề nào liên quan đến việc sử dụng báo cáo này.

Các ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo chứ không mang tính chất mời chào mua hay bán và nắm giữ bất cứ cổ phiếu nào.

Bài báo cáo này là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Phương Nam (PNSC). Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối nội dung báo cáo này vì bất cứ mục đích nào nếu không có sự đồng ý của PNS.

PNS RESEARCH

Trưởng phòng : Tô Bình Quyền
Phó phòng : Đặng Thị Thanh Bình

quyen.to@ chungkhoanphuongnam.com.vn
binh.dang@chungkhoanphuongnam.com.vn

Chuyên viên phân tích :
: Lê Thị Thạch Thảo
: Nguyễn Minh Long

thao.le@chungkhoanphuongnam.com.vn
long.nguyen@ chungkhoanphuongnam.com.vn

LIÊN HỆ

Phòng Phân tích – Công ty cổ phần chứng khoán Phương Nam
Địa chỉ: 28 – 30 – 32 Nguyễn Thị Nghĩa, P. Bến Thành, Q.1, Tp.HCM.
Tel: (848) 62556518 – Fax: (848) 62556519
Email: info@chungkhoanphuongnam.com.vn
Website : www.chungkhoanphuongnam.com.vn